

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày 29-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Anh Tấn

- Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Hà Thu - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: ông Triệu Khắc Cường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

1. NGUYỄN HỒNG PH

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1995; tại: tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: khu N, thị trấn P, huyện P, tỉnh P.

Con ông Nguyễn Kiều H và bà Phạm Thị N

Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 03/2019/HSST ngày 25/01/2019 bị cáo Nguyễn Hồng Ph bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo Nguyễn Hồng Ph chưa chấp hành án.

+ Bản án số 20/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019, bị cáo Nguyễn Hồng Ph bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp với 06 tháng tù của Bản án số 03/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 năm 06 tháng tù. Bản án chưa có hiệu lực pháp luật vì bị cáo kháng cáo. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN Q

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1997; tại: tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Trình độ học vấn: 9/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: khu A, xã T, huyện L, tỉnh P.

Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T

Vợ, con: Không

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án số 54/2014/HSST ngày 27/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q “Cảnh cáo” về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/03/2019 đến 16/04/2019. Hiện bị cáo trú tại khu A, xã T, huyện L, tỉnh P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Tạ Thanh H – Sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện L, tỉnh P

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Anh S – Sinh năm 1973

Địa chỉ: khu C, xã P, huyện P, tỉnh P

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/07/2018 anh Tạ Thanh H, sinh năm 1996, ở khu 11, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ đen, BKS: 19S1 - 259.98 chở Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997, ở khu 9, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Hồng P, sinh năm 1995, ở khu Núi Miếu, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, đến nhà nghỉ Thúy Vân thuộc khu 4, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, để thuê phòng nghỉ. Tại đây, Ph bảo anh H đi lên nhà nghỉ trước để Ph mượn anh H chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259.98 để Ph đi có việc, anh H đồng ý. Ph điều khiển chiếc xe mô tô trên chở Q ra khỏi nhà nghỉ, còn anh H ở lại. Khoảng một lúc sau Ph và Q quay lại nhà nghỉ Thúy Vân thì gặp Nguyễn Tuấn C, sinh năm 1991, ở khu Nam Tiến, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, đang ngồi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO LX, màu xám. Lúc này C hỏi mượn chiếc xe mô tô của Hùng từ Ph để đi có việc, Ph đồng ý rồi đưa chiếc xe của H cho Ch mượn, Ch đưa chiếc xe mô tô của mình lại cho Ph quản lý rồi điều khiển xe mô tô đi còn Ph và Q đi lên phòng nghỉ cùng anh H, một lúc sau Ph có nói cho anh H biết việc Ph đổi xe mô tô cho Ch. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/07/2018, Ph bảo H ở lại nhà nghỉ đợi Ch về và Ph có cho H số điện thoại của Ch, còn Ph và Q điều khiển xe mô tô của Ch đi chơi điện tử tại quán điện tử Net Vip ở khu 10 xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng hơn 5 giờ 30 phút cùng ngày, H không thấy Ch về cũng không liên lạc được với Ch nên bỏ về trước. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Ch điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259.98 đi đến quán điện tử đưa lại cho Ph chiếc xe mô tô của H và lấy xe chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO LX của mình đi về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Ph bảo Q đem chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1- 259.98 của H lên cửa hàng mua bán trao đổi xe cũ, mới của anh Nguyễn Anh S, sinh năm 1973, ở tại khu 6, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, cầm cố lấy tiền tiêu xài, Q đồng ý. Sau đó Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1- 259.98 chở Ph phía sau đi lên cửa hàng của anh S, đến nơi Ph đứng ở ngoài đợi còn Q một mình đi vào gặp anh S. Tại đây, Q đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1- 259.... cho anh S với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), anh S đồng ý. Sau khi giao xe và cầm tiền Q đi ra ngoài và đưa cho Ph 3.000.000đ (Ba triệu đồng), còn 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) Q giữ. Sau đó, Q và Ph đi taxi đến quán điện tử ở gần khách sạn BaBaCo thuộc khu Đường Nam, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, cả hai sử dụng số tiền vừa cầm cố trên mua thẻ điện thoại nạp vào trò chơi điện tử và sử dụng hết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Q một mình đi đến cửa hàng của anh S và đặt vấn đề muốn lấy thêm 3.000.000đ (Ba triệu đồng) từ việc cầm cố xe của H, anh S đồng ý rồi đưa cho Q 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Số tiền trên Q tiêu xài cá nhân hết 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) còn 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) Q cất đi. Đến khoảng 17 giờ ngày 19/07/2018 Q đưa 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) còn lại cho chị Vũ Thị Huyền T, sinh năm 2001, ở tại khu 13 xã X, huyện L, tỉnh P là vợ sắp cưới của Q nhờ đi chuộc chiếc đăng ký xe mô tô nhãn

hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259... mà trước đó H đã cầm cố nhưng do thiếu tiền lãi nên H chỉ lấy xe, còn để đăng ký xe lại (H là chủ sở hữu chiếc xe) ở nhà ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1964, ở tại khu 9 xã Tiên Kiên, T đồng ý. Một lúc sau T quay về và đưa cho Q chiếc đăng ký xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259..... mang tên chủ sở hữu Tạ Thanh H. Q cầm đăng ký xe T vừa đưa, đi lên cửa hàng của anh S đưa chiếc đăng ký xe trên cho anh S và đặt vấn đề muốn lấy thêm 3.000.000đ (Ba triệu đồng) từ việc cầm cố xe của H, anh S đồng ý rồi đưa tiền cho Q. Q đi về nhà và tiêu xài hết số tiền trên. Khoảng 1 đến 2 ngày sau do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Ph gặp Q và bảo Q tiếp tục lên nhà anh S lấy thêm số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) từ việc cầm cố xe của H, Q đồng ý rồi cùng Ph đi đến cửa hàng của anh S. Q đặt vấn đề cho lấy thêm tiền thì anh S đưa Q 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Q đưa toàn bộ số tiền này cho Ph rồi đi về nhà, Ph cầm tiền tiêu xài cá nhân hết. Tiếp đến khoảng 2 đến 3 ngày sau, Q tiếp tục đến cửa hàng của anh S đặt vấn đề lấy thêm 5.000.000đ (Năm triệu đồng) từ việc cầm cố xe của H, anh S đồng ý rồi đưa tiền cho Q. Q đi về nhà và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Tổng số tiền Q và Ph cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1- 259.98 của anh H là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Trong đó Q được hưởng lợi 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), Ph được hưởng lợi 5.000.000 (Năm triệu đồng).

Ngày 20/9/2018, anh Tạ Thanh H tố giác vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, về việc bị Nguyễn Hồng Ph, chiếm đoạt chiếc mô tô BKS: 19S1- 259.98. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, chưa thu giữ được chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259.98 và đăng ký xe mô tô mang tên Tạ Thanh H.

Ngày 12/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã yêu cầu Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, số khung RLCUG061HY584611, số máy G3D4E-609745, BKS: 19S1- 259....., đăng ký lần đầu năm 2017.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh số 41/KL-ĐGTSTT ngày 13/11/2018 kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS, số khung RLCUG061HY584611, số máy G3D4E-609745, BKS: 19S1 – 259....., đăng ký lần đầu năm 2017”. Có giá trị hiện nay là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng chẵn).

Đối với anh Nguyễn Anh S khai báo ngày 18/07/2018, Nguyễn Văn Q đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ đen, BKS: 19S1- 259.98 cho anh S với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Sau đó anh S có đưa lại giấy đăng ký của chiếc xe trên cho Q để Q về xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc anh Hùng đã bán xe mô tô cho Q. Tuy nhiên quá trình điều tra Nguyễn Văn Q khai nhận có viết giấy bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ đen, BKS: 19S1 - 259.98 cho anh S nhưng thực chất vụ việc chỉ là cầm cố xe mô tô cho anh Sơn như đã nêu trên. Do vậy anh Nguyễn Anh S, không biết nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ đen, BKS: 19S1- 259.98 là do Ph và Q phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ đen, BKS: 19S1- 259.98. Vào khoảng thời gian tháng 8 năm 2018, anh Nguyễn Anh S đã làm thủ tục bán lại chiếc xe trên cho một người không nhớ tên tuổi địa chỉ với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Do vậy chưa thu giữ được chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ đen, BKS: 19S1- 259.98 để làm vật chứng vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tạ Thanh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q bồi thường theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q không có ý kiến gì về bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh số 41/KL-ĐGTSTT ngày 13/11/2018.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Phong và Nguyễn Văn Quang đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 04/04/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Văn Q phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ph từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 6 đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quang

Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng Ph liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Tạ Thanh H 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng), kỷ phần như sau: bị cáo Nguyễn Hồng Ph phải bồi thường số tiền 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường số tiền 24.750.000đ (Hai mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo Q đã nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để bồi thường cho anh H tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh theo Biên lai thu tiền số 0000309 ngày 28/5/2019, bị cáo Q còn phải bồi thường số tiền 21.750.000đ (Hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Hồng Ph đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra - Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Khoảng 21 giờ ngày 17/7/2018, tại nhà nghỉ Thúy Vân thuộc khu 4, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Hồng Ph đã mượn của anh Tạ Thanh H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259.98, trị giá là 33.000.000 (Ba mươi ba triệu đồng), để làm phương tiện đi lại. Sau đó, khoảng 14 giờ ngày 18/7/2018, Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q đã bán chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Anh S sinh năm 1973, ở tại khu 6, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ lấy 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại hoặc tài sản có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản”.

Như vậy hành vi mượn xe mô tô của anh Tạ Thanh H rồi bán xe cho anh Nguyễn Anh S để lấy số tiền 20.000.000đ của bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ph: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 03/2019/HSST ngày 25/01/2019 và Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 20/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019. Tổng hợp với 06 tháng tù của Bản án số 03/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 năm 06 tháng tù. Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật vì bị cáo Phong kháng cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q: Tại Bản án số 54/2014/HSST ngày 27/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q “Cảnh cáo” về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ph quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Q đã nộp Biên lai

thu tiền số 0000309 ngày 28/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh về việc bị cáo đã nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để bồi thường cho anh Tùng vì vậy Hội đồng xét xử cũng xem xét khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Văn Q, Hội đồng xét xử cần phải quyết định mức hình phạt cho bị cáo Phong nặng hơn bị cáo Q.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản nhưng do bị cáo Ph và Q không có tài sản riêng gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng Ph liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Tạ Thanh H 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng), kỷ phần như sau: bị cáo Nguyễn Hồng Ph phải bồi thường số tiền 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường số tiền 24.750.000đ (Hai mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo Q đã nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để bồi thường cho anh T tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh theo Biên lai thu tiền số 0000309 ngày 28/5/2019, bị cáo Q còn phải bồi thường số tiền 21.750.000đ (Hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với số tiền 20.000.000đ anh S đã trả cho bị cáo Q để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259.98: Sau khi mua anh S đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 19S1 - 259.98 cho người khác không biết tên tuổi, địa chỉ được số tiền 20.000.000đ. Anh S không đề nghị bị cáo Q phải trả cho mình số tiền này xét phù hợp cần chấp nhận và không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Ph và Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Văn Q phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ph 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q

Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng Ph liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Tạ Thanh H số tiền 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng), kỷ phần như sau:

Bị cáo Nguyễn Hồng Ph phải bồi thường số tiền 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường số tiền 24.750.000đ (Hai mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo Q đã nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để bồi thường cho anh T tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh theo Biên lai thu tiền số 0000309 ngày 28/5/2019, bị cáo Q còn phải bồi thường số tiền 21.750.000đ (Hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Ph phải chịu 412.500đ (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 1.237.500đ (Một triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh;
- Cơ quan điều tra CATP H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

- UBND TT Phong Châu, H.Phù Ninh, T.Phú Thọ;
- UBND xã Tiên Kiên, H.Lâm Thao, T.Phú Thọ;
- Lưu HSVA, VP